

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC LẦN THỨ VII XÁC SUẤT - THỐNG KÊ

NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG VÀ GIẢNG DẠY

2025

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC
XÁC SUẤT THỐNG KÊ
LẦN THỨ VII



<https://xstk.hus.vnu.edu.vn/>

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC LẦN THỨ VII

"Xác suất - Thống kê: Nghiên cứu, ứng dụng và giảng dạy"

CHƯƠNG TRÌNH & CÁC TÓM TẮT BÁO CÁO

MỤC LỤC

Giới thiệu chung	3
Chương trình hội nghị	7
Thứ Hai, 04/08/2025: Trường hè Thống kê nâng cao - Thống kê Bayes và Ứng dụng	9
Thứ Ba, 05/08/2025	11
Thứ Tư, 06/08/2025	17
Thứ Năm, 07/08/2025	23
Thứ Sáu, 08/08/2025	29
Tóm tắt báo cáo	35
Danh sách tóm tắt báo cáo mời phiên toàn thể	37
Tiểu ban A - Giải tích ngẫu nhiên và Ứng dụng	43
Tiểu ban B - Thống kê toán học và Ứng dụng	59
Tiểu ban C - Xác suất - Thống kê trong Kinh tế, Tài chính, Y sinh và Giảng dạy	79
Tiểu ban D - Lý thuyết xác suất và Ứng dụng	95
Danh sách đại biểu	113

Tiểu ban D - Lý thuyết xác suất và Ứng dụng	
08:30 – 09:30	Báo cáo mời phiên toàn thể
09:30 – 09:50	Tiệc trà
Báo cáo mời tiểu ban (Chủ tọa: Đặng Hùng Thắng)	
09:50 – 10:35	<i>General results on complete convergence for randomly weighted sum of m-asymptotic negatively associated random variables and statistical applications</i> Tạ Công Sơn
Báo cáo tiểu ban (Chủ tọa: Tạ Công Sơn)	
10:35 – 10:55	<i>B-statistical convergence for double arrays and its properties</i> Hoàng Thị Duyên
10:55 – 11:15	<i>On the Convergence of Wasserstein Gradient Descent</i> Tạ Văn Chiến
11:15 – 11:35	<i>Complete convergence and complete moment convergence for sequences of random elements in Banach spaces</i> Nguyễn Hữu Hiếu
11:35 – 11:55	<i>Non-uniform bounds for non-normal approximation via Stein's method with applications to the Curie–Weiss model and the imitative monomer-dimer model</i> Nguyễn Ngọc Tứ

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC LẦN THỨ VII
"Xác suất - Thống kê: Nghiên cứu, ứng dụng và giảng dạy"

TÓM TẮT BÁO CÁO

Đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy Thống kê ứng dụng cho sinh viên các ngành kỹ thuật thông qua các bài toán thực tế

Nguyễn Thị Hằng¹

¹ Bộ môn Toán - Khoa KHCN, Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, Việt Nam

nguyenthihang@humg.edu.vn

key-words: Dạy học, Thống kê ứng dụng, đổi mới giảng dạy.

Abstract:

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo, phương pháp giảng dạy truyền thống đang bộc lộ những hạn chế trong việc đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của sinh viên. Trong các trường đại học kỹ thuật như trường Đại học Mỏ Địa chất môn Thống kê ứng dụng vốn được coi là môn học nền tảng trong việc xây dựng tư duy logic nhằm giải quyết các bài toán thực tế, nhưng vẫn chưa có những phương pháp dạy học hiệu quả, đáp ứng được năng lực và sở thích học tập riêng biệt của mỗi sinh viên. Với sự đa dạng về trình độ và phong cách học tập của sinh viên, việc áp dụng phương pháp dạy học phù hợp trong giảng dạy môn Thống kê ứng dụng trở nên ngày càng quan trọng và cần thiết để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Bài báo này giới thiệu phương pháp giảng dạy môn Thống kê ứng dụng cho sinh viên các ngành kỹ thuật thông qua các ví dụ thực tế mang tính ứng dụng cao nhằm liên kết những kiến thức cơ bản với các bài toán thực tế nhằm giúp sinh viên phát triển khả năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề; đóng vai trò thiết yếu trong nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ của sinh viên kỹ thuật.

Phân tích dữ liệu bảng trong tài chính bằng mô hình hồi quy Bayes: Một tiếp cận cho dự báo giá chứng khoán

Lê Thanh Hoa¹

¹ Khoa Toán Kinh tế, Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TPHCM, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

hoalt@uel.edu.vn

Key-words: Mô hình dữ liệu bảng, mô hình hồi quy Bayes, dự báo giá chứng khoán.

Abstract:

Mô hình hồi quy Bayes với dữ liệu bảng và ứng dụng trong tài chính là một phương pháp phân tích hiện đại kết hợp giữa thống kê Bayes và dữ liệu bảng (panel data), rất phù hợp để xử lý các vấn đề phức tạp và có tính không chắc chắn trong lĩnh vực kinh tế - tài chính. Ưu điểm của mô hình hồi quy Bayes với dữ liệu bảng, trong đó ưu điểm thứ nhất là ước lượng chính xác hơn trong điều kiện mẫu nhỏ hoặc nhiều dữ liệu cao (đặc trưng của tài chính). Ưu điểm thứ hai là kết hợp thông tin trước đó: có thể đưa kiến thức chuyên gia hoặc kết quả từ các nghiên cứu trước vào mô hình. Ưu điểm thứ ba là đưa ra phân phối đầy đủ hậu nghiệm: thay vì chỉ ra một điểm ước lượng, mô hình cung cấp toàn bộ phân phối của tham số, giúp đánh giá không chắc chắn rõ ràng hơn. Do đó, mô hình hồi quy Bayes với dữ liệu bảng có thể dễ mở rộng sang các mô hình phi tuyến, mô hình phân cấp hoặc mô hình có cấu trúc động theo thời gian cũng như đa dạng các dữ liệu. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả đã trình bày một ứng dụng thực tiễn của mô hình hồi quy Bayes với dữ liệu bảng trong việc dự báo lợi suất cổ phiếu của các ngân hàng lớn tại Việt Nam. Mô hình không chỉ giúp ước lượng các yếu tố tác động đến lợi suất mà còn cung cấp dự báo cho ba năm tiếp theo, làm rõ hơn tiềm năng ứng dụng trong phân tích đầu tư và quản trị rủi ro tài chính.

32	Ngô Thuận Dũ	Ho Chi Minh City University of Economics and Finance	XSTK235
33	Nguyễn Hữu Dư	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK100
34	Dư Hồng Đức	Đơn vị Nghiên cứu lâm sàng Đại học Oxford (OUCRU)	XSTK380
35	Nguyễn Trung Đức	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK399
36	Nguyễn Thị Phương Dung	Học viện Ngân hàng	XSTK240
37	Trần Thị Thuý Dung	Phân hiệu Đại học Kinh tế TP.HCM tại Vĩnh Long	XSTK359
38	Nguyễn Tiến Dũng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK111
39	Lê Văn Dũng	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	XSTK128
40	Lê Bá Dũng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK290
41	Nguyễn Trung Dũng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	XSTK296
42	Nguyễn Chỉ Dũng	Đại học Vinh	XSTK329
43	Trịnh Hoàng Dũng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK374
44	Trần Bách Dương	Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG TP.HCM	XSTK313
45	Dương Tôn Thái Dương	ĐHQG TP.HCM	XSTK340
46	Nguyễn Việt Dương	Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần, TP. Hồ Chí Minh	XSTK401
47	Võ Đức Tư Duy	Trường Đại học Phan Thiết	XSTK205
48	Nguyễn Thành Duy	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP. HCM	XSTK207
49	Hoàng Thị Duyên	Trường Đại học Quảng Bình	XSTK266
50	Dương Thị Trà Giang	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP.HCM	XSTK236
51	Dương Xuân Giáp	Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	XSTK279
52	Lê Minh Hà	Viện NCCCT	XSTK113
53	Hoàng Văn Hà	Trường ĐHKHTN, ĐHQG TP.HCM	XSTK122
54	Trần Thị Thu Hà	Trường Đại học Y Dược Thái Bình	XSTK303
55	Hoàng Mạnh Hà	Trường Đại học Thủ Dầu Một	XSTK367
56	Khổng Văn Hải	Đại học Bách Khoa Hà Nội	XSTK353
57	Trần Ngọc Nhã Hân	Trường PTNK TDTT Cần Thơ	XSTK213
58	Đỗ Thị Thuý Hằng	Trường Đại học Thăng Long	XSTK255
59	Nguyễn Thu Hằng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	XSTK276
60	Nguyễn Thị Hằng	Trường Đại học Mỏ Địa chất	XSTK312
61	Bùi Khánh Hằng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	XSTK396
62	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trường THPT Quang Trung - Đống Đa, Hà Nội	XSTK288
63	Nguyễn Văn Hạnh	Đại học Bách Khoa Hà Nội	XSTK318
64	Cần Văn Hảo	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	XSTK101
65	Nguyễn Thị Hiên	Đại học Thương mại	XSTK250
66	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Đại học Bách khoa Hà Nội	XSTK298
67	Đặng Tuấn Hiệp	Trường Đại học Đà Lạt	XSTK292
68	Dinh Thi Hong Hieu	University of Alabama at Birmingham, US	XSTK275
69	Nguyễn Hữu Hiếu	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	XSTK220
70	Nguyễn Thị Kim Hiếu	Trường Đại Học Xây dựng Miền Tây	XSTK229
71	Phạm Đức Hiếu	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	XSTK335
72	Arturo Kohatsu-Higa	Ritsumeikan University, Japan	XSTK106